

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

Số: **1354**/UBND-NC
V/v chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra
Bộ Công an

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lai Châu, ngày **11** tháng 9 năm 2014

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: Thông tin – Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- UBND thành phố Lai Châu;
- UBND huyện Phong Thổ.

Thực hiện Công văn số 1281/V24-P5 ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Thanh tra Bộ Công an về việc Công bố Quyết định thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (*gửi kèm*), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

I. Về việc dự họp Công bố Quyết định Thanh tra:

1. Thành phần:

a) Bộ Công an:

- Đại diện lãnh đạo Thanh tra Bộ Công an;
- Đoàn Thanh tra Bộ Công an.

b) UBND tỉnh Lai Châu:

- Đại diện lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin – Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Đại diện lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Đại diện lãnh đạo Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo UBND huyện Phong Thổ và thành phố Lai Châu;

2. Thời gian: 14 giờ, Thứ Năm, ngày 18/9/2014.

3. Địa điểm: Phòng họp UBND tỉnh – Tầng 3, Nhà B, Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh.

II. Công tác chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra:

1. Giao Công an tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị báo cáo kết quả việc quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ của UBND tỉnh (Thời điểm báo cáo: từ tháng 01 năm 2012 đến hết tháng 8 năm 2014) theo hướng dẫn của Thanh tra Bộ Công an; trình UBND tỉnh trước ngày 15/9/2014;

Làm đầu mối đón tiếp và chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác trong thời gian Đoàn Thanh tra làm việc tại tỉnh.

2. Giao Sở Thông tin – Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, UBND huyện Phong Thổ và thành phố Lai Châu chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chuẩn bị báo cáo theo Đề cương hướng dẫn của Thanh tra Bộ Công an; chuẩn bị các điều kiện cần thiết khi Đoàn Thanh tra đến làm việc tại cơ quan, địa phương.

(Sao gửi kèm theo Quyết định 5101/QĐ-BCA-V24, ngày 08/9/2014; Kế hoạch 271/KH-BCA-V24, ngày 08/9/2014 của Bộ Công an và lịch thanh tra của Đoàn thanh tra)

Căn cứ nội dung Công văn, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND huyện Phong Thổ và thành phố Lai Châu triển khai thực hiện.

Công văn này thay cho Giấy mời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh; (B/c)
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- TT.TH - CB (VPUBND tỉnh);
- Lưu: VT, NC, QTTV (Đ/ó Luyến).



Lê Thanh Hải

Số: *1281*/V24-P5

Hà Nội, ngày *08* tháng 9 năm 2014

V/v: Công bố Quyết định thanh tra

Kính gửi: Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu

Ngày *08*/9/2014 đồng chí Thượng tướng Đặng Văn Hiếu, Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an đã ký Quyết định số *5101* /QĐ-BCA-V24 thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ đối với UBND tỉnh Lai Châu.

Thanh tra Bộ Công an xin gửi tới đồng chí Quyết định thanh tra, Đề cương hướng dẫn báo cáo và dự kiến tổ chức công bố Quyết định thanh tra vào hồi *14 giờ (thứ 5) ngày 18 tháng 9 năm 2014* tại Trụ sở UBND Tỉnh.

1. Thành phần gồm

1.1. Bộ Công an

- Đại diện lãnh đạo Thanh tra Bộ Công an;
- Đoàn thanh tra.

1.2. UBND Tỉnh và các đơn vị liên quan

- Lãnh đạo UBND Tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND Tỉnh và các đơn vị trực thuộc là đối tượng được thanh tra ghi tại Điều 3 Quyết định thanh tra và cán bộ có liên quan.

2. Nội dung buổi công bố Quyết định thanh tra

- Đại diện lãnh đạo UBND Tỉnh tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần dự họp;
- Lãnh đạo Thanh tra Bộ Công an công bố Quyết định thanh tra và thông báo tóm tắt mục đích, yêu cầu cuộc thanh tra;
- Đại diện lãnh đạo Đoàn thanh tra thông báo về nội dung, phương pháp tiến hành thanh tra và dự kiến lịch thanh tra;
- Đại diện lãnh đạo UBND Tỉnh trình bày báo cáo kết quả việc quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ của UBND Tỉnh từ tháng 1/2012 đến hết tháng 8/2014 (có báo cáo bằng văn bản gửi Lãnh đạo Thanh tra Bộ Công an và các thành viên Đoàn thanh tra để theo dõi tại cuộc họp);

- Các đại biểu dự họp trao đổi về những nội dung báo cáo; thống nhất phương pháp tiến hành và lịch làm việc cụ thể với từng đơn vị được thanh tra;
- Đại diện lãnh đạo Đoàn thanh tra phát biểu và thông qua lịch làm việc;
- Đại diện lãnh đạo UBND Tỉnh phát biểu kết thúc, giao nhiệm vụ cho lãnh đạo các đơn vị liên quan.

Để việc thanh tra đạt chất lượng, đảm bảo tiến độ, đề nghị đồng chí Chủ tịch UBND Tỉnh chỉ đạo chuẩn bị báo cáo chung của UBND Tỉnh (theo Đề cương hướng dẫn đã gửi kèm) và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc được thanh tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản về những nội dung liên quan đến trách nhiệm của mình cùng hồ sơ, tài liệu, sổ sách và vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ được trang bị, sử dụng để làm việc khi Đoàn đến thanh tra tại đơn vị.

Xin trân trọng thông báo tới đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu và mong nhận được sự quan tâm, phối hợp chỉ đạo của Đồng chí. / *huaf*

Nơi nhận:

- Nt (để thông báo);
- Lưu: V24 (P1, P5).

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Đại tá Nguyễn Hữu Tiếp

Số: *3101*/QĐ-BCA-V24

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ đối với UBND tỉnh Lai Châu

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Nghị định số 41/2014/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động Thanh tra Công an nhân dân;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 16/2011/UBTVQH12 ngày 30/6/2011; Nghị định số 25/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Nghị định số 26/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ Quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an; Nghị định số 21/2014/NĐ-CP ngày 25/3/2014 Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 77/2009/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 301/KH-BCA-V24 ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an về công tác thanh tra năm 2014 của lực lượng Công an nhân dân;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ đối với UBND tỉnh Lai Châu từ ngày 01/01/2012 đến hết ngày 30/8/2014.

Điều 2. Thành lập Đoàn thanh tra chuyên ngành gồm:

1. Đồng chí Đại tá Nguyễn Hữu Tiếp, Thanh tra viên cao cấp, Phó Chánh Thanh tra Bộ Công an, Trưởng đoàn;

2. Đồng chí Thượng tá Vũ Hồng Thanh, Thanh tra viên chính, Phó Trưởng phòng Thanh tra chuyên ngành, Thanh tra Bộ Công an, Phó Trưởng đoàn;

3. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Sơn Hà, Phó Chánh Thanh tra Công an tỉnh Lai Châu, thành viên;

4. Đồng chí Thượng tá Lê Hồng Sơn, Thanh tra viên cao cấp, Thanh tra Bộ Công an, thành viên;

5. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Tuấn, cán bộ Phòng 3, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an, thành viên;

6. Đồng chí Thượng úy Lê Thị Khánh Toàn, Phó đội trưởng, Đội Tham mưu đặc doanh, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Lai Châu, thành viên.

Điều 3. Trưởng Đoàn thanh tra có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thanh tra trình lãnh đạo Bộ Công an phê duyệt để thanh tra theo những nội dung ghi tại Điều 1 của Quyết định này đối với UBND tỉnh Lai Châu và các đơn vị trực thuộc gồm: UBND thành phố Lai Châu, UBND huyện Phong Thổ, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Quá trình thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra và các thành viên Đoàn thanh tra có quyền hạn và trách nhiệm thực hiện các quy định về hoạt động thanh tra chuyên ngành do pháp luật về thanh tra quy định;

Thời gian tiến hành thanh tra là 45 ngày (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra.

Điều 4. Đồng chí Chánh Thanh tra Bộ Công an, Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu tại Điều 3, cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và các đồng chí có tên nêu tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /: *Tuy*

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Bộ Công an (để b/c);
- Chánh Thanh tra Bộ (để thực hiện);
- Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát QLHC về TTXH (ph.hợp chỉ đạo t.hiện);
- Cục trưởng C64
- Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu | để
- Giám đốc CA tỉnh Lai Châu | thực
- Các đ/c có tên ở Điều 2 | hiện;
- Lưu VT, (V11, V24, HSDTTr);
- Đm: S.18b.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Thượng tướng Đặng Văn Hiếu

Số: *271* /KH-BCA-V24

Hà Nội, ngày *08* tháng 9 năm 2014

Hà Nội, ngày *8* tháng 9 năm 2014
**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO BCA
THỦ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Thượng tướng Đặng Văn Hiếu

KẾ HOẠCH

**Thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện
các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ
và công cụ hỗ trợ đối với UBND tỉnh Lai Châu**

Thực hiện Quyết định số: *5101* /QĐ-BCA-V24 ngày *08/9/2014* của Bộ trưởng Bộ Công an về thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT) đối với UBND tỉnh Lai Châu, Đoàn thanh tra xây dựng kế hoạch thanh tra gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá đúng thực trạng việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước và hiệu quả công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT của UBND tỉnh Lai Châu và các cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra. Trên cơ sở đó chỉ ra những việc làm tốt, có hiệu quả để phát huy, đồng thời phát hiện những tồn tại, thiếu sót, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân để đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp xử lý, khắc phục kịp thời.
2. Qua thanh tra nhằm tăng cường vai trò quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện của UBND các cấp, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị hữu quan trong công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT; kiến nghị xử lý những vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

3. Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra phải thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Đoàn thanh tra, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của các đơn vị được thanh tra và các cơ quan, đơn vị có liên quan; chấp hành đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG THANH TRA

Căn cứ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT, các văn bản hướng dẫn của cơ quan chức năng có liên quan, Đoàn tập trung thanh tra các nội dung liên quan trách nhiệm của UBND các cấp và người đứng đầu các đơn vị, địa phương thuộc tỉnh trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT, với những nội dung sau:

1. Đối với UBND tỉnh

1.1. Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT đến các cấp, các ngành và nhân dân trong tỉnh;

- Phương pháp chỉ đạo, hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT đến các cấp, các ngành và nhân dân trong tỉnh.

1.2. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

- Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy định về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT tại địa phương theo thẩm quyền;

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND các cấp, các cơ quan chức năng thuộc thẩm quyền mở các đợt vận động giao nộp VK, VLN, CCHT trên địa bàn;

- Thành lập và duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo (BCĐ) các đợt vận động giao nộp VK, VLN, CCHT ở địa phương. Kết quả của việc làm này;

- Việc tiếp nhận hồ sơ, xem xét, đề xuất cơ quan có thẩm quyền trang bị vũ khí thể thao (VKTT) cho tổ chức, đơn vị ở địa phương có nhu cầu;

- Chỉ đạo công tác đấu tranh, xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT;

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc quyền quản lý, định kỳ hàng năm phối hợp với cơ quan Công an hoặc cơ quan Quân sự kiểm tra, đánh giá số

lượng, chất lượng VK, VLN, CCHT được trang bị, quản lý, sử dụng để có biện pháp xử lý theo quy định.

1.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm liên quan đến công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT đối với các cấp, các ngành và nhân dân thuộc quyền quản lý

- Số lượng, kết quả các cuộc thanh tra, kiểm tra đã được tiến hành;
- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và khen thưởng;
- Những ưu điểm, tồn tại đã phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến VK, VLN, CCHT qua thanh tra, kiểm tra;

2. Đối với UBND huyện, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện)

2.1. Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

- Công tác tiếp nhận, quản lý các văn bản pháp luật có liên quan và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của cơ quan quản lý (các loại văn bản đã tiếp nhận; việc lưu giữ, quản lý các văn bản đó);

- Hình thức, biện pháp tuyên truyền; đối tượng được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thi hành đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, nhất là đối với đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ trực tiếp sử dụng VK, VLN, CCHT;

- Công tác biên soạn, in, cấp phát tài liệu, sổ sách phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT.

2.2. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy định quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT theo thẩm quyền;

- Thành lập BCD và kết quả mở các đợt vận động giao nộp VK, VLN, CCHT trên địa bàn;

- Tổ chức thu gom, bảo quản, thống kê, bàn giao VK, VLN, CCHT không rõ nguồn gốc, không đúng đối tượng, tự chế cho cơ quan có thẩm quyền xử lý;

- Thống kê, đánh giá chất lượng, số lượng VK, VLN, CCHT được trang bị, mua sắm theo quy định;

- Chỉ đạo công tác đấu tranh, xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT;

- Thành lập Hội đồng và phê duyệt phương án tiêu hủy VK, CCHT theo thẩm quyền;

- Xét duyệt, cho phép tổ chức, cá nhân đào bới, tìm kiếm VK, VLN theo quy định.

2.3. Công tác kiểm tra, thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm liên quan đến công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

- Số lượng, kết quả các cuộc kiểm tra, thanh tra đã được tiến hành;

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và thi đua khen thưởng theo thẩm quyền;

- Qua kiểm tra, thanh tra đã phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến VK, VLN, CCHT;

- Đánh giá hiệu quả của việc kiểm tra, thanh tra và những chấn chỉnh sau mỗi lần kiểm tra, thanh tra; việc thực hiện kiến nghị của đối tượng được kiểm tra, thanh tra.

2.4. Việc huấn luyện, mua sắm, xin trang bị và quản lý VK, CCHT của lực lượng bảo vệ, Công an xã thuộc quyền quản lý

- Công tác huấn luyện cho cán bộ quản lý, sử dụng VK, CCHT;

- Thống kê số lượng VK, CCHT đã mua sắm, xin cấp, được trang bị;

- Công tác bảo dưỡng, bảo quản, sử dụng VK, CCHT được trang bị của lực lượng bảo vệ, Công an xã trong phạm vi quản lý;

3. Đối với Công an tỉnh

3.1. Công tác tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành và UBND các cấp thực hiện công tác quản lý VK, VLN, CCHT và cụ thể hóa các quy định của pháp luật về quản lý VK, VLN, CCHT tại địa phương;

- Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành thuộc phạm vi quản lý tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý VK, VLN, CCHT; in ấn, cấp phát tài liệu cho các đối tượng được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt;

- Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh tổ chức mở các đợt vận động giao nộp VK, VLN, CCHT; tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy VK, VLN, CCHT theo quy định;

3.2. Công tác quản lý nhà nước về quản lý VK, VLN, CCHT

- Công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, đào tạo cho các đơn vị trong và ngoài ngành Công an về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT theo thẩm quyền;

- Việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết văn bản đề nghị trang bị VKQD của các ban, ngành, UBND các cấp trong tỉnh, xem xét báo cáo Bộ Công an quyết định;

- Công tác tiếp nhận hồ sơ, làm thủ tục cấp, thu hồi các loại giấy phép trang bị, sử dụng, mua, vận chuyển VK, VLN, CCHT, giấy Chứng nhận sử dụng VK cho các đối tượng thuộc thẩm quyền;

- Việc thu hồi giấy phép sử dụng súng săn; thu hồi súng kíp, súng tự chế;

- Tổ chức quản lý, vận chuyển, sử dụng, bảo quản VK, VLN, CCHT được trang bị và giấy phép kèm theo;

- Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng các loại phôi Giấy phép, Giấy chứng nhận;

- Việc thu, nộp, quản lý lệ phí cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận;

- Việc quản lý, tổ chức sử dụng kinh phí thu gom, thanh lý, tiêu hủy VK, VLN, CCHT;

- Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo và khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị được phép sử dụng VK, VLN, CCHT trong và ngoài ngành Công an thuộc phạm vi quản lý;

- Thực hiện chế độ thống kê, tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT theo thẩm quyền.

3.3. Công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Mục II dưới đây

4. Đối với Sở Thông tin - Truyền thông và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh

- Việc phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Việc huấn luyện quản lý, sử dụng CCHT trang bị cho lực lượng bảo vệ cơ quan (nếu có).

5. Đối với Chi cục kiểm lâm và các cơ quan, đơn vị được mua sắm, trang bị VK, CCHT

5.1. Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được trang bị, sử dụng VK, VLN, CCHT

- Việc phổ biến, quán triệt pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT cho cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên trong cơ quan, đơn vị;

- Việc thực hiện quy định về mua, vận chuyển, đăng ký, xin cấp và quản lý các loại giấy phép, giấy chứng nhận liên quan đến VK, VLN, CCHT;

- Phân công và huấn luyện cho người bảo quản kho, nơi cất giữ VK, VLN, CCHT;

- Số lượng, chất lượng cán bộ được giao quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và việc phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức hoặc cử lãnh đạo và cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, huấn luyện về công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT;

- Việc giao, nhận VK, CCHT cho người thuộc cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng;

- Việc đầu tư cơ sở, vật chất; bố trí kho, nơi cất giữ, bảo quản VK, VLN, CCHT;

- Thống kê số lượng VK, VLN, CCHT được trang bị;

- Thực hiện chế độ kiểm tra, báo cáo theo quy định.

5.2. Việc thực hiện trách nhiệm của người được giao sử dụng VK, VLN, CCHT

- Việc sử dụng, bảo quản VK, VLN, CCHT được trang bị;

- Việc học tập, tập huấn, bồi dưỡng và cấp giấy Chứng nhận sử dụng vũ khí theo quy định;

- Việc bàn giao VK, VLN, CCHT cho người quản lý khi kết thúc nhiệm vụ hoặc hết thời hạn được giao;

- Việc mang, sử dụng VK, VLN, CCHT.

5.3. Việc thực hiện trách nhiệm của người được giao nhiệm vụ quản lý, cất giữ, bảo quản VK, VLN, CCHT

- Việc đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn của người được giao nhiệm vụ quản lý, cất giữ, bảo quản VK, VLN, CCHT;
- Việc thực hiện chế độ quản lý, bảo quản VK, VLN, CCHT theo quy định;
- Việc giao, nhận VK, VLN, CCHT khi có yêu cầu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị;
- Việc kiểm tra, thống kê, báo cáo theo định kỳ chất lượng, số lượng, chủng loại VK, VLN, CCHT và đề xuất phân loại, chuyển loại, thanh lý, tiêu hủy VK, VLN, CCHT.

III. PHẠM VI VÀ PHƯƠNG PHÁP THANH TRA

1. Phạm vi thanh tra

1.1. Phạm vi về thời gian

Thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT đối với UBND tỉnh Lai Châu và các đơn vị, địa phương thuộc tỉnh từ ngày 01/01/2012 đến hết ngày 30/8/2014.

1.2. Phạm vi về đối tượng

- Đối với UBND tỉnh, thanh tra trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện theo các nội dung ghi tại Điểm 1, Mục II của Kế hoạch này.

- Đối với Công an tỉnh, Đoàn sẽ làm việc với đại diện lãnh đạo Công an tỉnh và thanh tra tại các đơn vị: PC64, PH41, PC65, PC67, PC81B về các nội dung ghi tại Điểm 3 và Điểm 5, Mục II Kế hoạch này.

- Đối với Sở Thông tin – Truyền thông, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Đoàn sẽ làm việc với đại diện lãnh đạo đơn vị và các Phòng nghiệp vụ theo nội dung ghi tại Điểm 4, Mục II Kế hoạch này

- Tại UBND cấp huyện ghi tại Điều 3 Quyết định thanh tra, Đoàn sẽ thanh tra trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch UBND huyện thực hiện công tác quản lý về VK, VLN, CCHT đối với Công an huyện, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, 02 – 3 UBND cấp phường, xã và Hạt kiểm lâm cấp huyện theo các nội dung đã nêu tại Điểm 2 và Điểm 5 Mục II Kế hoạch này.

- Đối với Chi cục kiểm lâm, Đoàn sẽ làm việc với đại diện lãnh đạo đơn vị và các Phòng nghiệp vụ, Hạt kiểm lâm theo nội dung ghi tại Điểm 5, Mục II Kế hoạch này.

2. Phương pháp tiến hành

- Trước khi công bố Quyết định thanh tra, Đoàn thanh tra sẽ gửi Quyết định và Đề cương hướng dẫn báo cáo đến Chủ tịch UBND tỉnh trước 10 ngày để chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và chỉ đạo các đơn vị nêu trên chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, tài liệu và cán bộ phục vụ thanh tra;

- Tại buổi công bố Quyết định thanh tra: Sau khi công bố Quyết định thanh tra và phổ biến chương trình, nội dung thanh tra, Đoàn thanh tra sẽ nghe đại diện lãnh đạo UBND tỉnh báo cáo trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT của tỉnh từ ngày 01/01/2012 đến hết ngày 30/8/2014 (theo Đề cương) và thống nhất lịch thanh tra. Thành phần tham dự buổi công bố Quyết định thanh tra, gồm: Đại diện lãnh đạo UBND tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị, địa phương là đối tượng thanh tra và cán bộ chuyên viên giúp Chủ tịch UBND tỉnh quản lý nhà nước về VK, VLN, CCHT và Đoàn thanh tra.

- Sau buổi công bố Quyết định thanh tra, Đoàn thanh tra sẽ trực tiếp làm việc với các cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra theo lịch trình đã thống nhất.

- Tại các đơn vị được thanh tra, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Đoàn thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT thuộc phạm vi quản lý (kèm theo văn bản báo cáo) và giải trình những vấn đề cần phải làm rõ do Đoàn thanh tra yêu cầu theo nội dung của kế hoạch; sau đó Đoàn sẽ xem xét hồ sơ, tài liệu, nơi cất giữ, bảo quản VK, VLN, CCHT có liên quan đến nội dung và đối tượng thanh tra, kiểm tra đột xuất những cán bộ, chiến sĩ, cán bộ, công chức có mang VK, CCHT trên địa bàn. Tại mỗi đơn vị được thanh tra, khi kết thúc thanh tra, Đoàn sẽ lập biên bản ghi nhận kết quả thanh tra để thông qua tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị được thanh tra để làm cơ sở cho kết luận thanh tra tại UBND tỉnh Lai Châu; trong quá trình thanh tra nếu phát hiện có hành vi vi phạm Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình để giao cho cơ quan có trách nhiệm xử lý theo quy định của pháp luật.

- Kết thúc thanh tra tại UBND tỉnh Lai Châu, Trưởng đoàn thanh tra có trách nhiệm tập hợp báo cáo kết quả thanh tra và dự thảo kết luận thanh tra trình người ra quyết định thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra và

tổ chức thực hiện sự chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Công an về việc công bố kết luận thanh tra;

- Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra và các thành viên Đoàn thanh tra được sử dụng các biện pháp và quyền hạn theo quy định của Luật Thanh tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ trưởng Bộ Công an về hoạt động thanh tra của mình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trưởng đoàn thanh tra chuẩn bị Đề cương hướng dẫn báo cáo để gửi cùng Quyết định thanh tra đến đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu và tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định;

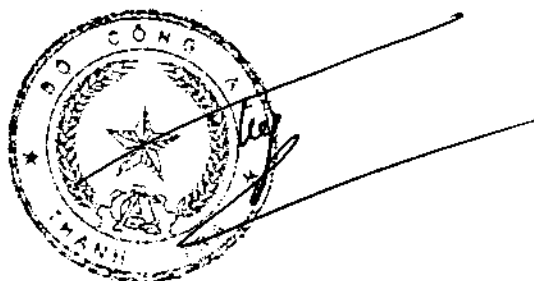
- Kinh phí hỗ trợ và phương tiện phục vụ Đoàn thanh tra sẽ do Trưởng đoàn đề xuất, Chánh Thanh tra Bộ Công an quyết định, Giám đốc Công an tỉnh Lai Châu hỗ trợ;

- Kế hoạch thanh tra được phổ biến tới đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu và các thành viên Đoàn thanh tra để thực hiện và quản lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng BCA (để b/c);
- Chánh Thanh tra Bộ;
- Trưởng đoàn và các thành viên Đoàn TTra
- Lưu HS Đoàn TTra;
- Đm: S.10b.

**TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ CHÁNH THANH TRA BỘ**



Đại tá Nguyễn Hữu Tiếp

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN BÁO CÁO

UBND TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ của UBND tỉnh Lai Châu (từ tháng 01/2012 đến hết ngày 30/8/2014)

Thực hiện Quyết định thanh tra số 5701/QĐ-BCA-V24 ngày 08/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an, UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT) như sau:

I. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN TRỰC TIẾP ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN LÝ VK, VLN, CCHT TRÊN ĐỊA BÀN

1. Một số đặc điểm có liên quan

- Khái quát một số đặc điểm về địa lý, phân chia địa bàn hành chính có liên quan.
- Một số đặc điểm về cấu trúc, tập quán sinh sống, truyền thống và trình độ dân trí của dân cư trên địa bàn tỉnh.

2. Một số tình hình có liên quan trực tiếp

- Tình hình phát triển kinh tế, xã hội, các ngành nghề có liên quan có đến cơ sở, cơ quan doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, sử dụng VK, VLN, CCHT;
- Tình hình an ninh, trật tự có ảnh hưởng tới việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý VK, VLN, CCHT;
- Tình hình vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý VK, VLN, CCHT trên địa bàn? về số vụ việc xảy ra, thiệt hại về người, tài sản (có thống kê kèm theo);
- Việc phân công, phân cấp đơn vị, cá nhân tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh quản lý nhà nước về VK, VLN, CCHT trên địa bàn như thế nào ?
- Dự báo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT trên địa bàn tỉnh trong những năm tới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định, chỉ đạo có liên quan đến công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

- Thực hiện trách nhiệm của mình, UBND.....đã chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và triển khai thực hiện chỉ đạo của cấp trên có liên quan đến VK, VLN, CCHT đến các cấp, các ngành và nhân dân trong tỉnh, nhất là đối với đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý vũ khí và trực tiếp sử dụng VK, VLN, CCHT trên địa bàn như thế nào? Hình thức, phương pháp, nội dung, đối tượng, số lượng người được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục?

- Để phục vụ mặt công tác này đã tổ chức biên soạn, in ấn bao nhiêu tài liệu, sổ sách có liên quan và ban hành những văn bản gì để triển khai thực hiện pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT?

- Đánh giá khái quát về chất lượng, hiệu quả và những tồn tại, hạn chế về công tác tuyên truyền.

2. Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

- Đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung bãi bỏ, hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những văn bản gì về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT?

- Đã ban hành bao nhiêu văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT tại địa phương theo thẩm quyền? (nêu cụ thể tên văn bản, số, ngày, tháng, năm ban hành, nếu nhiều thì ghi tổng số, kèm theo bản thống kê).

- Việc thành lập, chỉ đạo và duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo (BCĐ) vận động giao nộp, thu hồi VK, VLN, CCHT ở cấp tỉnh, huyện, phường, xã như thế nào?

+ Đã tổ chức bao nhiêu đợt vận động nhân dân giao nộp, thu hồi VK, VLN, CCHT? Tiến hành theo trình tự thế nào?

+ Kết quả đã vận động, thu gom được bao nhiêu VK, VLN, CCHT (thống kê kèm theo phụ lục I);

+ Đã phân loại, xử lý số VK, VLN, CCHT thu hồi được như thế nào?

+ Đã giao cho Công an, Ban chỉ huy quân sự xử lý bao nhiêu?

+ Cho đăng ký sử dụng lại bao nhiêu VK, VLN, CCHT sau khi thu hồi?

+ Số VK, VLN, CCHT thu gom chưa xử lý bao nhiêu?

- Để quản lý chặt chẽ VK thể thao đã tổ chức:

+ Tiếp nhận bao nhiêu hồ sơ đề nghị trang bị VK thể thao? đã báo cáo đề nghị Bộ văn hóa, thể thao và Du lịch xem xét quyết định cho phép trang bị bao nhiêu khẩu, gồm các loại gì?

+ Công an tỉnh đã cấp bao nhiêu giấy phép sử dụng vũ khí thể thao cho bao nhiêu đơn vị, cơ sở thể thao (Câu lạc bộ, trường, trung tâm đào tạo...).

- Để tổ chức công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT có hiệu quả, UBND Tỉnh:

+ Đã phân công cho các cơ quan chức năng nào ở địa phương phối hợp với Công an tỉnh làm tốt công tác phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm có liên quan đến VK, VLN, CCHT như thế nào ?

+ Đã điều tra, khám phá bao nhiêu vụ việc vi phạm pháp luật có liên quan đến quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT ? Đã xử lý hình sự bao nhiêu vụ, đối tượng ?; xử lý hành chính bao nhiêu vụ ? đối tượng ? (thống kê kèm theo Phụ lục 2);

- Việc chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc quyền quản lý, định kỳ hằng năm phối hợp với cơ quan Công an hoặc cơ quan Quân sự kiểm tra, đánh giá số lượng, chất lượng VK, VLN, CCHT được trang bị, quản lý, sử dụng để có biện pháp xử lý theo quy định như thế nào? các cơ quan, đơn vị chấp hành ra sao, như:

+ UBND tỉnh đã ban hành những văn bản gì để chỉ đạo thực hiện quy định này ?

+ Trên địa bàn có bao nhiêu cơ quan, đơn vị (trừ Quân đội) được trang bị VK, CCHT ?; cơ sở sản xuất, kinh doanh VLN công nghiệp ?, gồm: Tổng số VK, CCHT được trang bị, mua sắm ? (thống kê kèm theo Phụ lục 3), trong đó:

Số VK đang còn sử dụng ?, số đã được cấp giấy phép sử dụng ?, số chưa được cấp giấy phép sử dụng ?, số VK còn cất giữ trong kho chưa được cấp giấy phép sử dụng ?.

Số CCHT đang còn sử dụng ?, số đã được cấp giấy phép sử dụng ?, số chưa được cấp giấy phép sử dụng ?, số CCHT mới được tiếp nhận, mua sắm chưa được cấp giấy phép sử dụng ?.

Số VK, CCHT hư hỏng phải sửa chữa/số giấy phép sửa chữa ?

Số VK, CCHT hư hỏng đề nghị thanh lý, tiêu hủy/số có giấy phép sử dụng?

Số VK, CCHT bị mất, thất lạc ?, Số giấy phép sử dụng bị mất, thất lạc ? (nếu có) ?.

+ Để quản lý chặt chẽ số VK, CCHT, Công an tỉnh đã chấp hành quy định về cấp các loại giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận liên quan như thế nào? (thống kê đầy đủ, cụ thể từng loại giấy kèm theo);

Đánh giá về kết quả của việc làm này như thế nào ?.

3. Việc kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm liên quan đến công tác quản lý VK, VLN, CCHT

- Để thực hiện các quy định này của pháp luật, UBND tỉnh đã tổ chức bao nhiêu cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó có bao nhiêu cuộc do lãnh đạo UBND

tính trực tiếp chỉ đạo, tham gia (chiếm ...% các cuộc thanh tra, kiểm tra), bao nhiêu cuộc do cơ quan chuyên môn giúp việc cho Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện đối với bao nhiêu cơ quan, đơn vị được thanh tra, kiểm tra ? (có thống kê kèm theo).

Qua kiểm tra đã phát hiện các tồn tại phổ biến gì ? đã đưa ra các biện pháp gì để chấn chỉnh các tồn tại ? (đề nghị xử lý hành chính, truy tố,).

Đã tiếp nhận bao nhiêu khiếu nại, bao nhiêu tố cáo liên quan đến VK, VLN, CCHT ? Đã giải quyết như thế nào (đã thụ lý giải quyết bao nhiêu vụ việc, và kết quả giải quyết như thế nào) ?

Để kịp thời động viên khuyến khích những đơn vị, cá nhân chấp hành tốt các quy định về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT, UBND tỉnh đã có những hình thức, biện pháp động viên khen thưởng cụ thể gì ? Kết quả đã khen thưởng (hình thức cụ thể) cho bao nhiêu tập thể, cá nhân ?

- Đánh giá tính hiệu quả của việc làm này ?

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Những ưu điểm cơ bản đã đạt được (đánh giá khái quát theo 03 nội dung trên);

2. Những tồn tại, khuyết điểm cần khắc phục;

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan;

- Nguyên nhân chủ quan.

4. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện

- Về quy định của pháp luật;

- Về hướng dẫn của cơ quan chủ quản;

- Về cơ chế thực hiện;

- Về kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật.....

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề xuất với Quốc hội, Chính phủ.

- Đề xuất với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Công thương.

- Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, huyện.

- Đối với các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện pháp luật về quản lý VK, VLN, CCHT của UBND tỉnh Lai Châu, xin báo cáo Bộ Công an, Đoàn thanh tra biết.

Nơi nhận:

-

-

...(Chức danh người ký báo cáo)

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Căn cứ vào nội dung thanh tra đối với từng đối tượng nêu tại Khoản 2, 3 Mục A và Mục B, C Kế hoạch thanh tra số 271 /KH-BCA-V24 ngày 18/9/2014 của Đoàn thanh tra, UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra (nêu tại Điều 3 của Quyết định thanh tra) chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, VK, VLN, CCHT và báo cáo (bằng văn bản) để làm việc với Đoàn thanh tra; báo cáo UBND tỉnh để tập hợp báo cáo Đoàn thanh tra./.

**BỘ CÔNG AN
ĐOÀN THANH TRA**

DỰ KIẾN LỊCH THANH TRA

(Trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ tại UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Thời gian làm việc	Dự kiến ngày, tháng	Đơn vị được thanh tra	Nội dung làm việc	Thành phần	Ghi chú
01	1/2 ngày	14h00 thứ 5 ngày 18/9/2014	Trụ sở UBND tỉnh Lai Châu	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố Quyết định thanh tra. - Đại diện Lãnh đạo UBND tỉnh báo cáo bằng văn bản về trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT từ tháng 01/2012 đến ngày 31/8/2014. - Thảo luận những vấn đề có liên quan đến báo cáo và thống nhất lịch làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện lãnh đạo Bộ Công an; - Đoàn thanh tra; - Lãnh đạo UBND tỉnh; - Đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo các đơn vị được thanh tra và cán bộ có liên quan đến nội dung thanh tra; 	
02	1/2 ngày	Sáng thứ 6 ngày 19/9/2014	Sở Thông tin Truyền thông; Đài phát thanh – truyền hình	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe lãnh đạo Sở, Đài báo cáo; - Đoàn thanh tra làm việc với LD Sở, Đài, các phòng, ban chức năng và cán bộ có liên quan để kiểm tra hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung thanh tra, - Thông qua Biên bản ghi nhận kết quả thanh tra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đoàn thanh tra; - Đại diện lãnh đạo Sở, Đài; - Lãnh đạo các phòng, ban; - Cán bộ có liên quan đến nội dung thanh tra. 	
03	5, 5 ngày	Chiều thứ 6 ngày 19/9 đến thứ 6 ngày 26/9/2014	Công an tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe lãnh đạo Công an tỉnh báo cáo; - Thanh tra tại các đơn vị trực thuộc; - Thông qua Biên bản ghi nhận kết quả thanh tra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đoàn thanh tra; - Lãnh đạo Công an tỉnh; - Đại diện lãnh đạo các phòng được thanh tra; - Cán bộ có liên quan đến nội dung thanh tra. 	

04	05 ngày	Thứ 2 ngày 29/9 đến thứ 6 ngày 03/10/2014	<ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Phong Thổ, CA huyện, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin; Đài truyền thanh huyện, Hạt Kiểm lâm huyện - UBND 2 xã; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe lãnh đạo UBND huyện, CA huyện, Phòng, Hạt Kiểm lâm, UBND xã báo cáo; - Làm việc với lãnh đạo UBND huyện, CA huyện, các phòng, ban chức năng, Hạt Kiểm lâm, UBND xã và cán bộ có liên quan, trực tiếp kiểm tra hồ sơ, tài liệu, sổ sách, VK, VLN, CCHT có liên quan đến nội dung thanh tra; - Thông qua Biên bản ghi nhận kết quả thanh tra. 	
05	05 ngày	Thứ 2 ngày 06/10 đến thứ 6 ngày 10/10/2014	<ul style="list-style-type: none"> - UBND thành phố Lai Châu; - CA thành phố; - Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa – thông tin, Đài truyền thanh thành phố, Hạt Kiểm lâm TP, - 01 UBND phường; - 01 UBND xã; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe lãnh đạo UBND thành phố, CATP, Phòng, Hạt Kiểm lâm, UBND phường, xã báo cáo; - Làm việc với lãnh đạo UBND thành phố, CATP, Phòng, Hạt Kiểm lâm, UBND phường, xã và cán bộ có liên quan, trực tiếp kiểm tra hồ sơ, tài liệu, sổ sách, VK, VLN, CCHT có liên quan đến nội dung thanh tra; - Thông qua Biên bản ghi nhận kết quả thanh tra. 	
06	01 ngày	Thứ 2 ngày 13/10/2014	<ul style="list-style-type: none"> Chi cục Kiểm lâm 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe lãnh đạo Chi cục báo cáo; - Đoàn thanh tra trực tiếp làm việc với LD Chi cục, các phòng, ban chức năng và cán bộ có liên quan để kiểm tra hồ sơ, tài liệu, VK, VLN, CCHT có liên quan đến nội dung thanh tra; - Thông qua Biên bản ghi nhận kết quả 	

07	1/2 ngày	15h00 thứ 5 ngày 16/10/2014	Trụ sở UBND tỉnh Lai Châu	thanh tra.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo Dự thảo Kết luận thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT tại UBND tỉnh Lai Châu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện lãnh đạo Bộ Công an; - Đại diện lãnh đạo UBND tỉnh; - Đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo các đơn vị được thanh tra và cán bộ có liên quan đến nội dung thanh tra; - Đoàn thanh tra.
----	----------	-----------------------------	---------------------------	------------	---	---

Ghi chú:

- Căn cứ lịch đã dự kiến các đơn vị sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ chuẩn bị văn bản báo cáo, hồ sơ, tài liệu, VK, VLN, CCHT để làm việc với Đoàn thanh tra.
- Nếu có thay đổi về lịch làm việc đề nghị báo cho Đoàn thanh tra biết trước ít nhất 2 ngày./.

ĐOÀN THANH TRA

Phụ lục I

KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, THU GOM VK, VLN, CCHT

(Kèm theo báo cáo số / ngày tháng năm 2014)

TT	Đơn vị tiếp nhận	Súng quân dụng (khẩu)	Súng thể thao (khẩu)	Súng săn (khẩu)	Súng có tính năng, tác dụng tương tự (khẩu)	Bom (quả)	Lựu đạn, mìn (quả)	Dàn, đầu đạn pháo (quả)	Các loại đạn khác (quả)	Thuốc nổ (kg)	Kíp nổ (chiếc)	Dây cháy chậm (mét)	Công cụ hỗ trợ (chiếc)	Vũ khí thô sơ (chiếc)	Nòng, cò súng (chiếc)	Pháo nổ (quả)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
Tổng số																	

Cán bộ thống kê
(Ghi rõ họ, tên)

Ngày tháng năm 2014
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II

THỐNG KÊ CÁC VỤ, VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỒ TRỢ
(Kèm theo báo cáo số ngày tháng năm 2014)

SỐ LIỆU CÁC VỤ VIỆC	SỐ VỤ VIỆC	HẬU QUẢ		ĐỐI TƯỢNG GÂY RA VỤ VIỆC				VŨ KHÍ, VLN, CÔNG CỤ HỒ TRỢ GÂY ÁN										XỬ LÝ				Số tiến (trên dòng)							
		Số người bị chết	Số người bị thương	Thiệt hại vật chất	Quản đội, Dẫn quân tự vệ	Công an	Bảo vệ chuyên trách	ĐT được trang bị khác	ĐT không được quản lý, sử dụng đúng	VK quân dụng (khẩu)	Vũ khí thể thao (Khẩu)	Vũ khí thô sơ (khẩu)	Súng săn, súng tự chế (khẩu)	Loại súng khác (khẩu)	Lưu đạn, mìn, kíp nổ (quả, chíp)	VLN công nghiệp (kg)	Đạn (viên)	Công cụ hỗ trợ (chiếc)	Số đối tượng bị bắt	Số vụ hành chính	Số vụ xử lý hình chính		Số người bị xử lý hành chính	Số vụ khởi tố	Số người bị khởi tố	Xử lý khác			
Tổng số vụ																													
Chết người																													
Cướp																													
Chống người TH công vụ																													
Hành vi khác																													
Tổng số																													

Cán bộ thống kê
(Ghi rõ họ, tên)

..... Ngày tháng năm 2014
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Phục lục III

THÔNG KÊ, PHÂN LOẠI VK, VLN, CCHT ĐƯỢC CẤP HOẶC TỰ MUA SẴM ĐỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG

(Kèm theo Báo cáo số Ngày tháng năm 2014)

VK, VLN, CCHT	Loại	Tổng số	Nơi sản xuất	Nơi cấp, hoặc mua	Nơi khác chuyển đến, hoặc do nguồn khác	Chất lượng				Số đã được cấp giấy phép sử dụng	Số chưa được cấp giấy phép sử dụng	Mất VK, VKL, CCHT,	Mất giấy phép sử dụng VK, CCHT	Chuyển đi nơi khác	Ghi chú
						Cấp I	Cấp II	Cấp III	Hàng không còn sử dụng được						
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
Vũ khí quân dụng	Súng ngắn														
	Súng dài														
Vũ khí thể thao	Súng các loại														
	Dùi cui các loại														
	Bình xịt các loại														
	Khóa số 8														
Công cụ hỗ trợ	CCHT khác														
Vũ khí thể sơ	VLN quân dụng														
	VLN công nghiệp														
Vật liệu nổ	VLN quân dụng														
	VLN công nghiệp														

Cán bộ thống kê
(Ghi rõ họ, tên)

..... Ngày tháng năm 2014
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV

**CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VK, VLN, CCHT**
(Kèm theo báo cáo số / ngày tháng năm 2014)

Số người được giao bảo quản kho, nơi cất giữ VK, VLN, CCHT				Số người được giao quản lý, sử dụng Vũ khí				Số người được giao quản lý, sử dụng CCHT				Ghi chú	
Tổng số	Số đã được đào tạo, huấn luyện	Cơ quan đào tạo, huấn luyện	Số đã được cấp Chứng chỉ chuyên môn về quản lý VK, VLN, CCHT	Chứng chỉ huấn luyện nghiệp vụ về PCCC	Số chưa được đào tạo, huấn luyện (lý do)	Số đã được đào tạo, huấn luyện về quản lý, sử dụng VK	Cơ quan đào tạo, huấn luyện	Số đã được cấp Giấy chứng nhận sử dụng VK	Số chưa được đào tạo, huấn luyện (lý do)	Số người đã được tập huấn về tinh năng, tác dụng, kỹ năng sử dụng CCHT	Cơ quan đào tạo, huấn luyện		Số người chưa được tập huấn (lý do)
Tổng số													

Cán bộ thống kê

..... Ngày tháng năm 2014
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)